TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2018/HS-ST
Ngày 18-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Hánh

Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ- Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Hùng T**, sinh ngày 27/4/2000

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh;

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Tuấn H1, SN 1975 và bà Nguyễn Thị H2, SN 1979

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 07/8/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

*** Những bị hại:**

1. Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1991 (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thanh X, sinh năm 1995 (xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 23/7/2018, tại quán café B của anh Nguyễn Anh T1 và chị Nguyễn Thanh X ở thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Hùng T đã có hành vi trộm cắp số tiền 5 triệu đồng để trong túi xách ngăn kéo bàn tủ quầy hàng. Sau đó T đi xe bus ra H chơi và ăn tiêu hết số tiền trên.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử đối với bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 6 giờ 30 phút ngày 23/7/2018, do không có tiền chi tiêu nên bị cáo đi xe đạp điện của gia đình lên thành phố Bắc Ninh xem có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Trên đường đi do xe sắp hết điện nên bị cáo gửi xe ở bến xe Bắc Ninh rồi đi xe bus xuống địa bàn huyện Tiên Du. Khi đi qua khu vực thôn Đ, xã N, bị cáo quan sát thấy có 1 quán café vắng khách nên đã vào quán. Lúc này trong quán chỉ có mình bị cáo và chị chủ quán. Bị cáo gọi đồ ăn và đề nghị trả tiền luôn, mục đích là xem chủ quán cất tiền ở đâu để tìm cơ hội trộm cắp. Sau khi biết chỗ để tiền, bị cáo gọi thêm đồ ăn để chủ đi làm đồ không có người trông quán, còn bị cáo đến khu vực quầy hàng lấy được trong túi xách để ở ngăn kéo bàn một tập tiền, sau đó bị cáo nhờ chủ quán gọi taxi cho bị cáo đi đến bến xe thị xã T để bị cáo đi xe bus ra H chơi. Trên xe bị cáo đếm số tiền trộm cắp được là 5 triệu đồng. Toàn bộ số tiền trộm cắp được bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Những bị hại là anh Nguyễn Anh T1 và chị Nguyễn Thanh X vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra anh T1 và chị X trình bày rõ sự việc bị mất trộm số tiền

5 triệu đồng tại quán café do anh chị cùng làm chủ. Ngày 05/9/2018 anh chị đã nhận lại đủ số tiền từ bố của bị cáo T bồi thường thay bị cáo. Nay anh T1 và chị X đều không có yêu cầu gì đối với bị cáo và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Tuấn H trình bày: Ông là bố của bị cáo T, sau khi biết bị cáo T đã có hành vi trộm cắp tài sản, ông đã thay mặt gia đình và bị cáo bồi thường cho phía bị hại số tiền 5 triệu đồng. Việc ông làm là tự nguyện nên không có ý kiến gì về số tiền trên đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 02/10/2018. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Những bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của những bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 23/7/2018 tại quán café Bin của anh Nguyễn Anh T1 và chị Nguyễn Thanh X ở thôn Đ, xã N,

huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Hùng T đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 5 triệu đồng để trong túi xách ngăn kéo bàn tủ quầy hàng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét nguyên nhân, mục đích phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo vừa tốt nghiệp phổ thông trung học, chưa có việc làm, lại ham chơi, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ngoài ra, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội của bị cáo cũng một phần là do thiếu sự quan tâm, giáo dục từ phía gia đình, nhà trường và xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại nên phía bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nên trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo tuổi đời còn trẻ, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh,

trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ theo quy định tại điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: những bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể

từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Trường